

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung của học phần

<b>1.1 Mã học phần: 2020043</b>	<b>1.2 Tên học phần:</b> Nguyên lý kế toán
<b>1.3. Ngôn ngữ giảng dạy:</b> Tiếng Việt	<b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Fundamental of Accounting
<b>1.5. Số tín chỉ: 03</b>	
<b>1.6. Phân bố thời gian:</b>	
- Lý thuyết:	35 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	10 tiết
- Thực hành	
- Tự học:	90 giờ
<b>1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	TS. Nguyễn Thị Tuyết Như
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Vũ Thị Diệp Chi
<b>1.8. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Kinh tế vi mô
<b>1.9. Đơn vị phụ trách học phần:</b>	Bộ môn Kế toán/ Khoa Kinh tế - Tài chính
<b>1.10. Ngành đào tạo:</b>	Kế toán

### 2. Mục tiêu học phần

#### 2.1. Mục tiêu chung

Cung cấp kiến thức để người học có thể hiểu và nhận thức những nguyên lý cơ bản về kế toán, làm nền tảng ứng dụng và nghiên cứu các môn nghiệp vụ tiếp theo thuộc khối ngành Kinh tế như quản trị kinh doanh, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

#### 2.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên có khả năng:

##### 2.2.1. Về kiến thức

- Trình bày những nguyên lý cơ bản về kế toán;
- Mô tả tổng quan về công tác kế toán và tầm quan trọng của công tác kế toán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

##### 2.2.2. Về kỹ năng:

- Thực hiện được những bút toán để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đơn giản, lập bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp;
- Lập chứng từ, định khoản, ghi sổ kép;
- Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp;
- Lập bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;

### 2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Ý thức được vai trò quan trọng của kế toán trong mọi tổ chức kinh tế;
- Có đức tính cẩn thận, chính xác, trung thực để đảm bảo yêu cầu về đạo đức hành nghề kế toán;
- Tự tin và chủ động trong công việc, biết chấp nhận khó khăn, trung thực, thân thiện với mọi người, luôn tìm kiếm và học hỏi các kinh nghiệm của người đi trước để phát triển nghề nghiệp, quan điểm học tập suốt đời.

### 3. Chuẩn đầu ra của HP

**Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Nhận biết được vai trò, chức năng của kế toán trong mọi tổ chức kinh tế;
CLO2	Trình bày những nguyên tắc cơ bản của kế toán;
CLO3	Giải thích được tính cân đối của kế toán và công thức cơ bản của kế toán;
CLO4	Liệt kê được hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp Việt Nam và kết cấu của các tài khoản;
CLO5	Định khoản, ghi sổ kép kế toán doanh nghiệp;
CLO6	Tính giá đối tượng kế toán trong doanh nghiệp
CLO7	Lập bảng cân đối kế toán doanh nghiệp
CLO8	Lập bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp
CLO9	Lập chứng từ kế toán và kiểm kê
CLO10	Lựa chọn hình thức kế toán và hệ thống sổ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp

### 4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

*L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO*

*M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO*

*H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO*

*Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...(mức M) hay mức thuần thực (H)*

**Bảng 4.1.Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)**

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
<b>CLO1</b>		M		L					L	M
<b>CLO2</b>		M		L					L	
<b>CLO3</b>		M		L					L	
<b>CLO4</b>		M		L					L	
<b>CLO5</b>		M		L					L	
<b>CLO6</b>		M	L	L					L	
<b>CLO7</b>		M	L	L					L	
<b>CLO8</b>		M	L	L					L	
<b>CLO9</b>		M		L					L	M
<b>CLO10</b>		M		L					L	M
Tổng hợp HP		<b>H</b>	<b>L</b>	<b>M</b>					<b>M</b>	<b>M</b>

## 5. Đánh giá HP

### a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

**Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP**

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Lquan đến CDR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	40%	Chuyên cần	Tham gia đủ 100 % số buổi	20%	Điểm danh		Điểm danh
		Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập	Tuần 2 – tuần 14	30%	Điểm cộng cá nhân (tích lũy)	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Điểm cộng cá nhân
		Nhóm học tập	Tuần 3 – tuần 14	20%	Điểm cộng nhóm (tích lũy)	CLO 3 CLO 4	Điểm cộng nhóm
		Kiểm tra giữa kỳ	Tuần 8, các chương từ 1-4	30%	Thi giữa kỳ	CLO 4 CLO 5	Thi giữa kỳ
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ	(Bài ktra cuối kỳ: Thi trắc nghiệm 50%, tự luận 50% theo NHĐT).		Điểm thi cuối kỳ	CLO 4 CLO 5 CLO 6	Điểm thi cuối kỳ

### b. Chính sách đối với HP

- SV tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi thì điểm quá trình bằng 0
- SV trả lời câu hỏi xây dựng bài, đóng góp thuyết trình (đúng): 1 điểm cộng/1 ý kiến
- SV đặt câu hỏi hay, có ý nghĩa: 1 điểm cộng/1 ý kiến
- Giải bài tập lên bảng (đúng): 1 điểm cộng/1 lần.
- Giải bài tập về nhà và nộp cho cô (đúng): 1 điểm quá trình/1 chương
- Thuyết trình theo nhóm học tập:
  - + SV có tham gia thực hiện bài thuyết trình, nhưng vắng mặt trong buổi thuyết trình thì điểm số bằng 50% điểm của nhóm.
  - + SV không tham gia thực hiện bài thuyết trình (theo đánh giá của nhóm trưởng): điểm nhóm học tập bằng 0

## 6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

**Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP**

Tuần / Tiết	Nội dung	Số tiết (LT /TH /TT )	CDR của bài học	Lquan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p><b>Chương 1. Một số vấn đề chung về kế toán</b></p> <p>1.1. Lịch sử ra đời và phát triển của hạch toán kế toán.</p> <p>1.2. Định nghĩa và phân loại kế toán</p> <p>1.3. Đối tượng của hạch toán kế toán.</p>	3	CLO1 CLO2 CLO3	CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng; Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 1-4	Đọc tài liệu trước [1] trang 1-27 Dự lớp Nghe giảng,	Ý kiến xây dựng bài

	<p>1.4. Các phương pháp của kế toán</p> <p>1.5. Các khái niệm và nguyên tắc kế cơ bản.</p> <p>1.6. Nhiệm vụ kế toán và các yêu cầu cơ bản đối với kế toán</p> <p>1.7. Môi trường kế toán.</p> <p>1.8. Đạo đức nghề nghiệp</p>					<p>ghi chú</p> <p>Làm BT về nhà [2]</p> <p>1.10, 1.11, 1.12, 1.13</p>	
2	<p><b>Chương 2. Báo cáo kế toán.</b></p> <p>2.1. Tầm quan trọng của báo cáo kế toán.</p> <p>2.2. Bảng cân đối kế toán</p> <p>2.3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</p>	3	CLO3 CLO6	CLO1 CLO2	<p>Thuyết giảng</p> <p>Hướng dẫn tổ chức nhóm học tập. Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 23-29</p>	<p>Đọc tài liệu trước [1] trang 28-54</p> <p>Dự lớp</p> <p>Nghe giảng, ghi chú</p> <p>Làm BT về nhà [2] Trang 29-33</p>	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
3	Giải bài tập chương 2	3	CLO3 CLO6 CLO7	CLO1 CLO2	Hướng dẫn SV làm bài tập, sửa bài tập	Giải bài tập trên bảng	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
4	<p><b>Chương 3. Tài khoản &amp; ghi sổ kép</b></p> <p>3.1. Tài khoản</p>	3	CLO2 CLO3	CLO1	<p>Thuyết giảng;</p> <p>Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 49-55</p>	<p>Đọc tài liệu trước [1] trang 55-63</p> <p>Dự lớp</p> <p>Nghe giảng, ghi chú</p> <p>Làm BT về nhà</p>	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập

						[2] Trang 55-57	
5	3.2. Ghi sổ kép	3	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	CLO1 CLO7 CLO8	Thuyết giảng; Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 72-78	Đọc tài liệu trước [1] trang 63-70 Dự lớp Nghe giảng, ghi chú Làm BT về nhà [2] Trang 78-84	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
6	3.3. Kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết 3.4. Quan hệ giữa bảng cân đối kế toán và tài khoản kế toán 3.5. Đối chiếu số liệu ghi chép trong các tài khoản 3.6. Hệ thống tài khoản kế toán thống nhất	3	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	CLO7 CLO8	Thuyết giảng; Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 51-55	Đọc tài liệu trước [1] trang 70- 112 Dự lớp Nghe giảng, ghi chú Làm BT về nhà [2] Trang 55-57	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
7	Giải bài tập chương 3	3	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	CLO7 CLO8	Hướng dẫn SV làm bài tập, sửa bài tập	Giải bài tập trên bảng	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
8	<b>Chương 4. Tính giá đối tượng kế toán</b>	3	CLO2 CLO6	CLO7 CLO8	Thuyết giảng; Đặt câu	Đọc tài liệu trước	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập

	<p>4.1. Sự cần thiết phải tính giá các đối tượng kế toán</p> <p>4.2. Các nguyên tắc kế toán và các nhân tố ảnh hưởng đến việc tính giá các đối tượng kế toán</p> <p>4.3. Tính giá một số đối tượng chủ yếu</p>				<p>hỏi và giải đáp [2] trang 100-103</p>	<p>[1] trang 113-127</p> <p>Dự lớp</p> <p>Nghe giảng, ghi chú</p> <p>Làm BT về nhà</p> <p>[2] Trang 104-109</p>	
9	Giải bài tập chương 4	3	CLO2 CLO6	CLO7 CLO8	Hướng dẫn SV làm bài tập, sửa bài tập	Giải bài tập trên bảng	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
10	<p>Kiểm tra giữa kỳ</p> <p><b>Chương 5. Chứng từ và kiểm kê</b></p> <p>5.1. Chứng từ kế toán</p> <p>5.2. Kiểm kê</p>	3	CLO9	CLO2 CLO6	<p>Thuyết giảng; Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 100-103</p>	<p>Tự luận 60 phút</p> <p>Đọc tài liệu trước [1] trang 128-148</p> <p>Dự lớp</p> <p>Nghe giảng, ghi chú</p>	<p>Kiểm tra giữa kỳ</p> <p>Ý kiến xây dựng bài</p>
11	<p><b>Chương 6. Sổ kế toán và hình thức kế toán</b></p> <p>6.1. Sổ kế toán</p> <p>6.2. Hình thức kế toán</p>	3	CLO10	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng;	<p>Đọc tài liệu trước [1] trang 148-201</p> <p>Dự lớp</p> <p>Nghe</p>	Ý kiến xây dựng bài

						giảng, ghi chú	
12	<p><b>Chương 7. Kế toán hoạt động SXKD chủ yếu của doanh nghiệp</b></p> <p>7.1. Kế toán các yếu tố cơ bản của sản xuất</p> <p>7.2. Kế toán quá trình sản xuất</p>		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6		Thuyết giảng; Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 119-122	Đọc tài liệu trước [1] trang 202-263 Dự lớp Nghe giảng, ghi chú Làm BT về nhà [2] Trang 131-136	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
13	<p>7.3. Kế toán quá trình tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh (áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất và thương mại)</p> <p>7.4. Kế toán hoạt động mua bán hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh</p>		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	CLO1 CLO7	Thuyết giảng; Đặt câu hỏi và giải đáp [2] trang 122-139	Đọc tài liệu trước [1] trang 202-263 Dự lớp Nghe giảng, ghi chú Làm BT về nhà [2] Trang 136-139	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập
14	Giải bài tập chương 7	3	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	CLO1 CLO7	Hướng dẫn SV làm bài tập, sửa bài tập	Giải bài tập trên bảng	Ý kiến xây dựng bài, giải bài tập

15	<p><b>Chương 8. Tổ chức công tác kế toán và tự kiểm tra kế toán</b></p> <p>8.1. Tổ chức công tác kế toán</p> <p>8.2. Tổ chức công tác tự kiểm tra kế toán</p> <p>Ôn tập, củng cố kiến thức chuẩn bị thi cuối kỳ</p>		<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7</p>		<p>Hướng dẫn SV thuyết trình theo nhóm</p> <p>Hướng dẫn SV ôn tập</p>	<p>Tổ chức nhóm học tập Phân công thực hiện bài trình</p> <p>Tất cả các câu hỏi, BT đã giải và Theo tài liệu ôn thi của GV</p>	<p>Ý kiến xây dựng bài</p> <p>Giải bài tập</p>
----	---	--	---	--	---	--	--

## 7. Học liệu:

**Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Võ Văn Nhị	2016	Giáo trình nguyên lý kế toán	NXB Kinh tế TP HCM
2	Hà Xuân Thạch	2017	Hướng dẫn làm bài tập và trắc nghiệm nguyên lý kế toán	NXB Kinh tế TP HCM
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
3	Võ Văn Nhị	2015	Kế toán tài chính	NXB Kinh tế TP HCM
4	Luật kế toán			
5	Bộ Tài chính	2014	Thông tư 200/BTC	

**Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP**

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Phương pháp hạch toán, định khoản	<a href="http://ketoanthienung.vn/">http://ketoanthienung.vn/</a>	Từ năm 2016
2	Văn bản hướng dẫn	<a href="https://thuvienphapluat.vn">https://thuvienphapluat.vn</a>	
3	Các kiến thức bổ sung	<a href="http://www.misa.com.vn">http://www.misa.com.vn</a>	Từ năm 2016



## 8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

**Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP**

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1		Máy tính	1	
2		Viết bảng	4	
3		Máy chiếu	1	
4		Micro	2	Chương 8(thuyết trình)

TP.HCM, Ngày 19 tháng 08 Năm 2019

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người biên soạn**

Nguyễn Thị Xuân Lan

Nguyễn Thanh Sơn

Nguyễn Thị Tuyết Như